

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG

1. Mã chứng khoán : ADP
2. Địa chỉ trụ sở chính : Số 1387 Bến Bình Đông, Phường 15 Quận 8, Tp.Hồ Chí Minh
3. Điện thoại : (84.8) 3855268 Fax : (84.8) 38555092
4. Người thực hiện công bố thông tin : LÊ ĐÌNH QUANG – UV.HĐQT kiêm Giám Đốc Tài chính Công ty
5. Địa chỉ liên hệ : Số 1387 Bến Bình Đông, Phường 15 Quận 8, Tp.Hồ Chí Minh
6. Điện thoại : 0903785602 – 08.38552689 Fax : 08.38555092
7. Loại công bố thông tin :

☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu ☒ Theo định kỳ

8. Nội dung công bố thông tin :

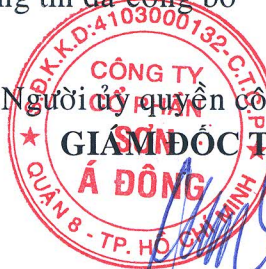
- Báo cáo thường niên năm 2016

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04 tháng 04 năm 2017 tại đường dẫn [http : // www.adongpaint.com.vn](http://www.adongpaint.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Người có quyền công bố thông tin

GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH



Lê Đình Quang

CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 009/CBTT-ADP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN – NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2016/TT-BTC ngày 15/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG**Năm báo cáo : 2016 (từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2016)****A. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:****TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH****Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN SƠN Á ĐÔNG**
- Tên tiếng Anh : **ADONG PAINT JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt : **ADP**
- Logo :



- Trụ sở chính : 1387 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận 8, Tp HCM.
- Điện thoại : (84.8) 38552689 - (84.8) 39802198
- Fax : (84.8) 38555092
- Email : info@adongpaint.com.vn
- Website : www.adongpaint.com.vn
- Giấy CNĐKKD : số 03000132 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 13/08/2000 và cấp lại lần 7 mã số doanh nghiệp 0302066222 ngày 22/12/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM
- Tài khoản : Số 102010000132725 tại NH Công thương VN - CN 6 - Tp HCM.
- Vốn điều lệ : **153.599.140.000 (Một trăm năm mươi ba tỷ năm trăm chín mươi chín triệu một trăm bốn mươi ngàn đồng)**
- Mệnh giá : **10.000 đồng / 01 cổ phần**

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Sơn Á Đông tiền thân là Công ty Sơn Á Đông được thành lập từ năm 1970 tại Sài Gòn là một trong ba nhà sản xuất sơn lớn nhất miền Nam Việt Nam trước năm 1975.

Năm 1976 Công ty Sơn Á Đông được quốc hữu hóa, trở thành Xí nghiệp Sơn Á Đông trực thuộc Công ty Sơn và Mực In. Đồng thời Xí nghiệp tiến hành mở rộng quy mô, nâng công suất, chuyên sản xuất các sản phẩm sơn trang trí và xây dựng.

Năm 1993, trên cơ sở hợp nhất Công ty Sơn và Mực In và Công ty Bao bì Hóa chất, Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 263/QĐ/TCNSĐT ngày 22/05/1993 thành lập Công ty Sơn Chất dẻo trực thuộc Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam, trong đó Xí nghiệp Sơn Á Đông là đơn vị hạch toán kinh tế phụ thuộc.

Đồng thời cũng trong năm 1993, Xí nghiệp hợp tác với Kansai Paint Co. Ltd. (Singapore) dưới hình thức chuyển giao công nghệ để sản xuất tại chỗ các sản phẩm sơn tàu biển và sơn độ bền cao theo công nghệ của KANSAI PAINT (Nhật Bản) đạt trình độ chất lượng quốc tế.

Năm 1998, Xí nghiệp hợp tác với Sime Coating (Malaysia) nay là Kansai Coating (Malaysia) thuộc tập đoàn Kansai Paint (Nhật Bản) để sản xuất sơn cho tôn màu và sơn kỹ nghệ khác.

Năm 2000 Bộ Công nghiệp ra Quyết định số 40/2000/QĐ-BCN ngày 29/06/2000 chuyển Xí nghiệp Sơn Á Đông thành Công ty Cổ phần Sơn Á Đông với vốn điều lệ là 10 tỷ đồng.

Năm 2001, Công ty đã xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2000 được chứng nhận bởi DNV (Na Uy - Hà Lan).

Tháng 10 năm 2004, Công ty Cổ phần Sơn Á Đông tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng từ nguồn vốn tự tích lũy.

Năm 2005, Công ty ký kết hợp đồng chuyển giao công nghệ sản xuất sơn bột tĩnh điện với Powchem Ltd. Co. thành viên tập đoàn Samhwa Paint Industries Corp (Korea). Đồng thời Công ty tiến hành xây dựng và lắp đặt hoàn chỉnh nhà máy sơn bột tĩnh điện công suất 900 tấn/năm tại 1387 Bến Bình Đông, Phường 15, Quận 8 nâng tổng công suất sản xuất của Công ty lên 3.500/tấn/năm.

Ngày 24/05/2005 Chủ tịch nước ký Quyết định số 626/QĐ-CTN tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhì cho Công ty Cổ phần Sơn Á Đông và Huân chương Lao động hạng ba cho Giám đốc Bà Nguyễn Thị Nhung về thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2001 đến năm 2005, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Qua quá trình hoạt động với sự đồng lòng của Ban Lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV đã đưa Công Ty cổ phần Sơn Á Đông ngày càng phát triển. Do đó, Công ty đã được khen thưởng :

- Huân chương lao động hạng Nhì do chủ tịch nước Trần Đức Lương ký tặng ngày 24 tháng năm 5 năm 2006 Quyết định số 626 QĐ/CTN ngày 24 tháng 5 năm 2006 (Vào sổ vàng số 1)
- Bằng khen của Bộ Công thương vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động sản xuất, kinh doanh và thực hiện các nhiệm vụ công tác khác năm 2007 theo Quyết định số 2150/QĐ – BCT.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ vì đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2006 – 2008, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc theo Quyết định số 1832/QĐ – TTg ngày 06 tháng 11 năm 2009.
- Cờ thi đua của Chính phủ vì đã dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước năm 2009 theo Quyết định số 69/ QĐ – TTg ngày 13 tháng 01 năm 2010.
- Huân chương lao động hạng Nhất do Phó Chủ tịch nước Trần Thị Doan ký tặng ngày 09 tháng 11 năm 2010 theo Quyết định số 1885/QĐ – CTN.
- Cờ truyền thống nhân kỷ niệm 40 năm thành lập đơn vị (1970 - 2010) theo Quyết định số 5425/QĐ – UBND của UBND Thành phố Hồ Chí Minh
- Cờ thi đua của Chính phủ vì đã dẫn đầu ngành Công thương năm 2012 theo Quyết định số 421/ QĐ – TTg ngày 08 tháng 3 năm 2013

- Cờ thi đua của Bộ Công thương đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện vượt mức kế hoạch sản xuất, kinh doanh và các nhiệm vụ công tác khác nhiều năm liền.
- Cúp vàng “Vì sự phát triển cộng đồng” lần V.
- Công ty tích cực tham gia các công tác xã hội kết hợp với chính quyền địa phương, Ủy Ban Mặt Trận Tổ Quốc, Hội Liên Hiệp Phụ Nữ, Hội Chữ Thập Đỏ Quận và Thành phố thực hiện việc từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, nuôi dưỡng người có hoàn cảnh khó khăn .

Với gần 40 năm kinh nghiệm cộng với trình độ công nghệ tiên tiến có được thông qua quan hệ hợp tác quốc tế với các nhà sản xuất hàng đầu thế giới trong lĩnh vực công nghiệp sản xuất sơn, Công ty có khả năng đáp ứng đầy đủ và kịp thời các sản phẩm tiêu chuẩn quốc tế và dịch vụ có chất lượng được đánh giá cao. Hiện nay, Công ty là Nhà cung ứng thường xuyên và tin cậy của Liên doanh Dầu khí Vietsovpetro, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Công ty TNHH TA, Công ty Liên doanh Tôn Phương Nam (SSSC)...

Trong năm 2016, Công ty đã đạt được thành tích như sau :

Danh hiệu công ty :

- Bằng khen của Hội Chữ thập đỏ TP. HCM, UBMTTQ TP. HCM và Quận 8 vì đã có thành tích đóng góp cho các hoạt động an sinh xã hội tại địa phương.
- Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động TP. HCM trao cho Công đoàn và Đoàn viên Công ty vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2016.

Danh hiệu cá nhân:

- Bà Nguyễn Thị Nhung: Bằng khen Doanh nhân tiêu biểu của UBND TP. HCM và Quận 8.
- Bằng khen của Hội Chữ thập đỏ Quận 8, bằng khen của UBMTTQ Quận 8 và TP HCM.
- Bằng khen của Liên đoàn lao động TP. HCM vì đã có nhiều thành tích trong công tác chăm lo công tác xã hội năm 2016.
- Bằng khen của UBMT Tổ quốc Việt Nam vì đã góp phần giảm hộ nghèo cho Quận 8.

2. Ngành nghề kinh doanh :

- Sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu các sản phẩm sơn và nguyên liệu, thiết bị ngành sơn .
- Thiết kế và cung ứng các loại dịch vụ kỹ thuật khác về sản phẩm và nguyên liệu, thiết bị ngành sơn.
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Định hướng phát triển:

Phù hợp với xu hướng phát triển nhu cầu của thị trường gắn với điều kiện và năng lực thực tế của Công ty, mục tiêu định hướng 5 năm 2012 - 2016 mà Công ty đã đề ra

Căn cứ quyết nghị của ĐHĐCĐ thường niên 2016 là tập trung phát triển các sản phẩm có giá trị hàm lượng công nghệ cao, trong đó chủ yếu là Sơn kỹ nghệ và Sơn tàu biển & công nghiệp độ bền cao

Căn cứ kết quả SXKD thực hiện trong năm 2016, Công ty ước lượng năm 2017 sẽ đạt mức sản lượng sản xuất và tiêu thụ 7.800 tấn với doanh thu 630.000.000.000 đồng. Xét qui mô sản xuất kinh doanh nêu trên do đó dự báo năm 2017 không tăng trưởng ; Cơ sở sản xuất và năng lực thiết bị máy móc hiện hữu tại Quận 8 - TP.HCM hiện nay không còn phù hợp. Đồng thời, chấp hành

chủ trương qui hoạch đô thị của chính quyền địa phương, Công ty sẽ phải di chuyển Nhà máy sản xuất vào khu công nghiệp tập trung ngoài thành phố. Mặt khác, mặt bằng hiện hữu tại Quận 8 - TPHCM sau khi di dời nhà máy sẽ được Công ty xem xét sử dụng vào mục đích có hiệu quả hơn trong tương lai.

Trên cơ sở đó, Công ty đã hoạch định và đang từng bước triển khai các dự án phát triển như sau :

a. Xây dựng Nhà máy mới và di dời cơ sở hiện hữu :

Công ty đã có sẵn mặt bằng tại Khu Công nghiệp Hải Sơn - Đức Hòa - Long An với tổng diện tích 41.447 m² được chuyển nhượng quyền sử dụng từ năm 2007. Địa điểm mặt bằng cách trung tâm TP.HCM khoảng 20 km, có vị trí giáp sông và trục lộ giao thông chính thuận lợi cho việc sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước mắt, Công ty dự kiến sẽ sử dụng 29.447 m² mặt bằng để xây dựng cơ sở sản xuất và kinh doanh trên đó. Diện tích mặt bằng 12.000 m² còn lại sẽ để tùy nghi dự phòng mở rộng hoặc kinh doanh khác.

Nhà máy mới - giai đoạn 1 có công suất thiết kế 10.000 Tấn / năm các sản phẩm sơn gốc dầu (chủ yếu sơn kỹ nghệ và sơn tàu biển & công nghiệp độ bền cao) và dự phòng có thể nhanh chóng mở rộng sản xuất.

Diện tích xây dựng Nhà máy mới (bao gồm các phân xưởng sản xuất, nhà kho, văn phòng, sinh hoạt và đường nội bộ.) dự kiến khoảng 10.000m². Diện tích mặt bằng còn lại dành cho sân bãi, cây xanh và lưu không. Qui hoạch này hoàn toàn phù hợp với qui mô sản xuất, đặc điểm ngành nghề, qui định pháp luật và mỹ quan công nghiệp. Tổng kinh phí cho việc xây dựng và di dời nhà máy được dự trù như sau:

Tổng dự án đầu tư - giai đoạn 1 : 56.300.000.000 đồng , Trong đó :

- Chi phí xây dựng , lắp đặt và di dời : 40.300.000.000 đồng.
- Chi phí mua sắm & lắp đặt MMTB : 14.000.000.000 đồng(không bao gồm MMTB có sẵn)
- Chi phí thiết bị phương tiện phụ trợ : 2.000.000.000 đồng (không bao gồm TBPT có sẵn)

Việc xây dựng và di dời nhà máy được tổ chức thực hiện theo phương án cuốn chiếu thích hợp
Nguồn vốn đầu tư sử dụng từ vốn chủ sở hữu không vay ngân hàng

b.Đầu tư công nghệ sản phẩm mới :

Theo định hướng phát triển đã đề ra và dựa trên nền tảng các mối quan hệ hợp tác quốc tế sẵn có về chuyển giao công nghệ, Công ty dự kiến phát triển thêm nhiều dòng sản phẩm mới trong thời gian tới, chuẩn bị để đón đầu nhu cầu thị trường trong nước và nhắm đến thị trường xuất khẩu. Theo tính toán , các sản phẩm mới sẽ đóng góp thêm 10-15% giá trị doanh thu trong giai đoạn 2017 - 2021.

Với điều kiện công nghệ sản xuất hiện có, nhu cầu vốn đầu tư phát triển sản phẩm mới sẽ không lớn, trong đó chủ yếu gồm chi phí đầu tư chuyển giao công nghệ và trang thiết bị chuyên dùng. Hình thức hợp tác tùy thuộc vào kết quả thỏa thuận cụ thể giữa Công ty và các đối tác.

B. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm :

I. Tình hình – đặc điểm:

Năm 2016 là năm diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn dự báo, tăng trưởng toàn cầu giảm mạnh, hoạt động của thị trường hàng hóa kém sôi động. Giá cả hàng hóa thế giới ở mức thấp đã ảnh hưởng đến kinh tế nhiều nước.

Kinh tế trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ dấu hiệu khởi sắc của năm 2015, kinh tế nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức bởi diễn biến phức tạp của thời tiết, biến đổi khí hậu, sự cố về môi trường biển ở bốn tỉnh miền Trung.

Giá dầu thô vẫn ở mức thấp, ảnh hưởng đến việc khai thác và sản xuất. ngành vận tải biển trong nước vẫn chưa hồi phục ngoại trừ vận tải đường sông có phần khởi sắc.

Tổng sản phẩm trong nước GDP năm 2016 ước đạt 6,21% so với năm 2015. Mức tăng trưởng năm 2016 thấp hơn mức tăng 6,68% năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng là 6,7% đã đề ra trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận lợi.

Chỉ số giá tiêu dùng CPI cả năm 2016 tăng 4,74%, mặc dù tăng cao hơn năm 2015 nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mức tăng CPI bình quân của một số năm gần đây.

Tỷ giá, mặt bằng lãi suất ổn định, lạm phát được kiểm soát, thị trường tiền tệ và hoạt động ngân hàng diễn biến tích cực.

Ngành xây dựng, bất động sản trong nước phục hồi và phát triển sôi động, nhu cầu về xây dựng và cung ứng vật liệu của ngành sơn tăng lên đáng kể.

Nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm sắt thép nói chung và đặc biệt là tôn mạ màu trong năm 2016 gia tăng nhanh mặc dù ảnh hưởng nhiều về biến động giá của nguyên liệu đầu vào.

Tiêu dùng dân cư phục hồi, sôi động tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiêu thụ sản phẩm ngành vật liệu xây dựng, trang trí trong nước.

Năm 2016, với những thuận lợi và khó khăn khách quan nêu trên Công ty Cổ Phần Sơn Á Đông (Công ty) có những đặc điểm sau :

Sức cầu nội địa ổn định, các khách hàng, đại lý của Công ty kinh doanh sơn dân dụng đạt hiệu quả và tăng trưởng bền vững.

Vận tải đường thủy nội địa, xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp phát triển, thúc đẩy sự phát triển của sơn Công nghiệp và sơn chuyên dùng.

Hội nhập quốc tế sâu rộng, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ở khu vực diễn ra gay gắt. Thương hiệu, hàng rào kỹ thuật là những yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến việc triển khai kinh doanh sản phẩm.

Cạnh tranh quyết liệt hơn bao giờ hết từ các đối thủ có vốn đầu tư nước ngoài về quy mô sản phẩm, giá bán, chất lượng, tính chuyên biệt của sản phẩm cũng như nhiều yếu tố về độc quyền công nghệ.

Năm qua, đánh dấu sự phát triển thị trường sản phẩm sử dụng sơn công nghiệp trong đó sơn cho tấm lợp và sơn công nghiệp độ bền cao. Có nhiều loại sơn được khách hàng sử dụng làm sản phẩm xuất khẩu ra thị trường các nước tiên tiến trên thế giới.

Thị trường vĩ mô ổn định, giá bán sản phẩm phù hợp, nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh tiếp thị, khuyến mãi là nền tảng cho Công ty phát triển.

Với nỗ lực toàn thể cán bộ công nhân viên trong cả năm, tác động tích cực của các chính sách Công ty đã mang đến kết quả kinh doanh cũng như sự phát triển vượt bậc của Công ty trong năm 2016.

I. Các biện pháp và tổ chức thực hiện trong sản xuất – kinh doanh năm 2016:

Với những thuận lợi và khó khăn như trên, để thực hiện kế hoạch năm 2016 Công ty đã đề ra các biện pháp và tổ chức thực hiện như sau :

1. Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm sơn tàu biển độ bền cao theo hướng chất lượng, giá bán cạnh tranh mà các năm trước đã thực hiện. Phát triển, mở rộng thị trường sơn cho tàu đánh cá vừa và nhỏ, sà lan với tiêu chí giá hợp lý nhưng chất lượng.
2. Sơn bột tĩnh điện tiếp tục được chú trọng để sản xuất, cung cấp dòng sản phẩm có chất lượng cao. Phát triển thêm được nhiều dòng sản phẩm mới, nhất là thị trường sơn trang trí, sơn cho các sản phẩm dân dụng.
3. Tiến hành đánh giá thường kỳ và không ngừng nâng cao chất lượng cho sản phẩm sơn tôn mạ màu. Nâng cao chất lượng sản phẩm, ổn định giá bán nhằm tăng lợi thế cạnh tranh.
4. Hoàn thành và giới thiệu sản phẩm tôn mạ màu dòng cao cấp cho khách hàng như SMP, SPE, PVDF đáp ứng cho các sản phẩm với yêu cầu độ bền cao và xuất khẩu.
5. Sơn xây dựng trang trí cung cấp ổn định cho các khách hàng truyền thống, khẳng định chất lượng và sự ổn định khi sử dụng sản phẩm.
6. Đánh giá duy trì về hợp quy sản phẩm sơn xây dựng và trang trí, đánh giá đăng kiểm cho sơn tàu biển độ bền cao.
7. Hệ thống phân phối, đại lý Công ty có sự tăng trưởng phát triển đồng bộ và có chiều sâu. Một số khu vực có sự phát triển vượt bậc như Miền trung, thương hiệu sơn Á Đông đã khẳng định được tại khu vực này với chất lượng và giá cạnh tranh.
8. Tiếp tục duy trì chính sách quản lý và kiểm soát thỏa đáng công nợ khách hàng để giảm thiểu chi phí và rủi ro.
9. Với chính sách hướng về khách hàng, xem khách hàng là trọng tâm, khuyến khích Nhà phân phối hợp tác, chia sẻ để cùng thành công.
10. Thực hiện rất nhiều biện pháp trong tiếp thị, bán hàng, tập trung phân khúc khách hàng ở lĩnh vực sơn công nghiệp. Phát triển thêm các đại lý ở các khu vực có nhu cầu sử dụng sơn công nghiệp tăng cao như Bình Dương, Đồng Nai và các nơi có nhà máy đóng tàu như ở Long An, Tiền Giang.

11. Tổ chức chương trình khuyến mãi tại các khu vực trọng điểm Miền trung bằng hình thức như mua sơn tặng sơn hay bằng các hình thức quà tặng có giá trị. Các chương trình khuyến mãi được thực hiện đồng bộ và kết hợp với Nhà phân phối hay thực hiện một cách riêng biệt.
12. Tiếp tục bán hàng tại thị trường Campuchia, đặt nền tảng phát triển trong giai đoạn tới.
13. Duy trì áp dụng giá bán sản phẩm hợp lý theo từng giai đoạn. Các khách hàng truyền thống có chính sách ổn định giá bán, cam kết ổn định giá bán trong khoảng thời gian thị trường biến động.
14. Duy trì và đẩy mạnh quảng cáo sản phẩm, thương hiệu trên nhiều phương tiện truyền thông. Quảng cáo bằng bảng hiệu, trên báo chí chuyên ngành được thực hiện liên tục. Thiết kế lại các mẫu quảng cáo nhằm đồng bộ và thống nhất hệ thống nhận dạng thương hiệu cho Công ty.
15. Kiểm soát và lập dự phòng hàng tồn kho sản phẩm hợp lý nhằm đáp ứng một cách nhanh nhất đơn hàng cho khách hàng trong điều kiện hạn chế về cơ sở hạ tầng và đáp ứng kịp thời các tháng có sự gia tăng đột biến về nhu cầu.
16. Ưu tiên lựa chọn các nhà cung ứng nguyên vật liệu đầu vào có chất lượng cao, các nhà cung ứng có xuất xứ từ các nước phát triển nhằm cung ứng được nguồn nguyên liệu có chất lượng tốt và ổn định.
17. Duy trì và hoàn thiện chính sách lương mới cho toàn bộ Công ty. Với hệ thống lương này đã đáp ứng được và tạo điều kiện cho người lao động phát huy hơn nữa khả năng làm việc của mình.
18. Tiếp tục chú trọng đầu tư cho các bộ phận nghiên cứu. Thực hiện nghiên cứu sản phẩm mới gắn liền với cải tiến sản phẩm hiện hữu.
19. Tiến hành tăng ca sản xuất để đáp ứng nhu cầu tăng cao của khách hàng nhất là vào các dịp cuối năm.
20. Tiếp tục tiến hành xây dựng hoàn thiện giai đoạn 1 “ Nhà máy Sơn Á Đông” tại Khu công nghiệp Hải Sơn, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An, dự kiến hoàn thành giai đoạn này và đưa nhà máy vào sản xuất một phần vào giữa năm 2017.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm: không có

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai :

1. Hoàn thiện xây dựng và lắp đặt máy móc thiết bị cho Nhà máy mới để đưa vào vận hành sản xuất trước quý 3 năm 2017.
2. Xây dựng và phát triển định kỳ hệ thống quảng cáo để quảng bá thương hiệu các sản phẩm của Công ty ở các vùng trọng điểm.
3. Lắp đặt đưa vào sử dụng dây chuyền sản xuất sơn bột nhằm nâng cao năng lực sản xuất sơn bột đáp ứng nhu cầu phát triển thị phần của Công ty trong lĩnh vực sơn này.

4. Tiếp tục phát huy những thành công từ việc tự nghiên cứu cùng với sự hỗ trợ của các đối tác quốc tế trong việc nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm mới được cải thiện về chất lượng và giá thành phù hợp với nhu cầu cạnh tranh của thị trường hiện nay.
5. Tiến hành sản xuất thử và đại trà với sự hỗ trợ của đối tác quốc tế về dòng sản phẩm PCM PVDF để cung cấp rộng rãi cho các nhu cầu cao cấp.
6. Hoàn thiện và cải tiến chính sách lao động – tiền lương mới đã được đưa vào ứng dụng, nhằm giảm bớt bất hợp lý trong phân phối tiền lương trước đây cũng như để kích thích lao động hiệu quả và thu hút nhân tài.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính:

1.1. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán :

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm nay (31/12/2016)
1	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	68,17 %
2	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	31,83 %
3	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	30,47 %
4	Nguồn vốn Chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	69,53 %
5	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,24
6	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,62
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /doanh thu	%	16,41 %
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /doanh thu	%	13,12 %
9	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /Tổng tài sản	%	36,00 %
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	28,78 %
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /nguồn vốn chủ sở hữu	%	41,39 %

1.2. Phân tích những biến động (những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động) : không có.

1.3. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2016 :

+ <u>Tổng tài sản</u> :	291.166.001.153 đ
Trong đó: - Tài sản ngắn hạn :	198.503.254.429 đ
- Tài sản dài hạn :	92.662.746.724 đ
+ <u>Tổng nguồn vốn</u> :	291.166.001.153 đ
Trong đó: - Vốn chủ sở hữu :	202.449.116.282 đ
- Nợ phải trả :	88.716.884.871 đ

1.4.Về vốn cổ đông : Có sự thay đổi về vốn góp của cổ đông so với thời điểm 16/08/2000.

Các lần thay đổi vốn điều lệ

TT	Ngày	Vốn điều lệ	Nội dung chính
1	16/08/2000	8.662.300.000	Vốn điều lệ khi thành lập công ty cổ phần
2	31/12/2002	10.000.000.000	Tăng vốn từ nguồn miễn giảm TTNDN
3	30/11/2004	30.000.000.000	Tăng vốn từ nguồn miễn giảm thuế và các quỹ
4	31/12/2006	50.000.000.000	Phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu

5	12/10/2010	64.000.000.000	Tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ nguồn tích lũy
6	11/09/2015	95.999.740.000	Tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ nguồn tích lũy
7	26/09/2016	153.599.140.000	Tăng vốn cho cổ đông hiện hữu từ nguồn tích lũy

Trong đó : - Vốn Nhà nước : không có
- Vốn Cổ đông : 153.599.140.000 đ.

1.5. Tổng số cổ phần phổ thông : 15.359.914 cổ phần

1.6. Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành: 15.359.914 cổ phần - mệnh giá 10.000đ

1.7. Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn: 25.00 %/năm (2.500 đồng/cổ phần)

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

2.1 Các chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động SXKD năm 2016:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	THỰC HIỆN/KẾ HOẠCH (%)
1.Sản lượng sơn các loại	Tấn			
- Sản xuất	Tấn	7.000	8.174	116.77
- Tiêu thụ	Tấn	7.000	8.047	115.00
2.Giá trị tổng sản lượng	1.000 đ	228.398.000	269.584.024	118.00
3.Doanh thu	1.000 đ	550.000.000	638.539.683	116.10
4.Lợi nhuận	1.000 đ	58.000.000	104.776.510	180.65
5.Các khoản nộp ngân sách	1.000 đ	25.011.910	54.667.686	218.56
6.Lao động & Tiền lương				
- Lao động	Người	190	192	101.00
- Tiền lương	1.000 đ	27.500.000	31.926.984	116.10
- Thu nhập bình quân	1.000 đ	12.061	13.857	114.89

IV. Báo cáo tài chính : (Đính kèm báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán tham khảo trên Website : www.adongpaint.com.vn)

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán :

1. Kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán phía nam

Trích báo cáo tài chính đã kiểm toán số 143/2017/BCKT/TC ngày 17/03/2017 của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Phía Nam về báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Sơn Á Đông :

Cơ sở của ý kiến kiểm toán :

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm

soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính kế toán được áp dụng và tính hợp lý các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng quát báo cáo tài chính .

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi .

Ý kiến của kiểm toán viên :

Theo ý kiến chúng tôi , Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của **Công ty cổ phần Sơn Á Đông** tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

2. Kiểm toán nội bộ : Không có.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm kiểm tra giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty

Ý kiến Ban kiểm soát :

Thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2016 được Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Phía Nam thực hiện kiểm toán với nhận định chung là phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2016.

Đồng ý với các ý kiến đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính Phía Nam

Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định pháp luật về chế độ kế toán, tài chính, thuế.

Báo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.

Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, khoa học, dễ truy xuất, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

V. Các công ty có liên quan:

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần công ty : không có
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan : không có

VI. Tổ chức và nhân sự:

- Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm :
 1. Đại hội đồng cổ đông.
 2. Hội đồng quản trị.
 3. Ban kiểm soát.
 4. Tổng Giám đốc.
 5. 03 Phó Tổng Giám đốc, 02 Giám Đốc, Kế Toán trưởng và 07 Phòng ban chức năng nghiệp vụ.

a. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng:

- **Danh sách và sơ yếu lý lịch HĐQT**

Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
1. Bà Nguyễn Thị Nhung	Chủ tịch	1941	020212880

Ngày tháng năm sinh	18 / 02 /1955
Nơi sinh	TP.Hồ chí Minh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	020120831 Cấp ngày: 02/12 /2003 Nơi cấp: Công an TP.HCM
Quê quán	Nam Định
Địa chỉ thường trú	453/37 Lê văn Sỹ - P.12 – Q.3 - TP.Hồ chí Minh.
Điện thoại cơ quan	(08) 38552689 Mobile: 0903807909
Trình độ văn hóa	Đại học
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Hóa học cao phân tử - Năm 1979: Tốt nghiệp Kỹ sư - Đại học Bách khoa TP.HCM
Quá trình công tác	- Năm 1979 - 1980: P.Kỹ thuật - Cty Sơn Mực in - TPHCM - Năm 1980 - 2000: XN Sơn Á Đông - Cty Sơn & Chất dẻo - TPHCM - Năm 2000 – 2010: Cty Cổ Phần Sơn Á Đông – TPHCM
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT độc lập không điều hành Cty CP Sơn Á Đông

3. PHAN NGỌC THUẬN – Phó Chủ Tịch HĐQT

Họ và tên	PHAN NGỌC THUẬN
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	30/12/1956
Nơi sinh	Huyện Mỹ Cày,Tỉnh Bến tre
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	022075865, cấp ngày 06/01/2004, nơi cấp Công an TP.HCM
Quê quán	Xã Tân Trung, Huyện Mỹ Cày, Tỉnh Bến tre
Địa chỉ thường trú	31 Đường Bình Thới, P.17 Q. Bình Thạnh, TP.HCM
Điện thoại cơ quan	08.38552689 – 08.39802198
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	Năm 1976 – 1982: Công tác tại đoàn dầu khí đồng bằng sông Cửu Long, thuộc Tổng Công ty dầu khí VN Năm 1982 -2000 : Công tác tại Xí Nghiệp Sơn Á Đông Năm 2000 - đến nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông
Chức vụ hiện nay	: Phó Chủ Tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty

4. CAO TRÍ ĐỨC - Thành viên HĐQT

Họ và tên	CAO TRÍ ĐỨC
-----------	--------------------

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	23/11/1960
Nơi sinh	Tây Ninh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	021691502, Cấp ngày 21/11/2005, nơi cấp: Công an TP.Hồ Chí Minh
Quê quán	Hội Xuân, Cai Lậy ,Tỉnh Tiền Giang
Địa chỉ thường trú	123/955G Nguyễn Kiệm, Phường 3, Quận Gò Vấp-TP.HCM
Điện thoại cơ quan	3.9802198 – 3.8552689
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	- Đại học Tài chính – kế toán, tin học ứng dụng - Năm 1981 – 1985: Công tác tại Xí Nghiệp Sơn Số 2, Công ty Sơn Chất Dẻo - Năm 1985 – 2000: Công tác tại Xí Nghiệp Sơn Á Đông - Năm 2000 – đến nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông
Quá trình công tác	
Chức vụ hiện nay	UV Hội đồng Quản trị kiêm Trưởng phòng kế hoạch Cung ứng vật tư tổng hợp

5. LÊ ĐÌNH QUANG - Thành viên HĐQT

Họ và tên	LÊ ĐÌNH QUANG
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	30/10/1963
Nơi sinh	Đà Nẵng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	021665083, Cấp ngày 03/02/2010, nơi cấp Công an TP. Hồ Chí Minh
Quê quán	Xã Hòa Châu, Huyện Hòa Vang,Tp.Đà Nẵng
Địa chỉ thường trú	48 Nguyễn Trọng Trí, P.An Lạc A – Quận Bình Tân, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại cơ quan	3.9802198 – 3.8552689
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	- Cử nhân kinh tế, Chuyên ngành Tài chính – kế toán - Cử nhân luật, Chuyên ngành Thương mại - Năm 1985 đến 1994: Công tác tại phòng kế toán Công ty Thương nghiệp Huyện Bình Chánh,TP.HCM - Năm 1994 đến tháng 08/2000: Phụ trách kế toán Xí nghiệp Sơn Á Đông
Quá trình công tác	

- Từ tháng 09/2000 - đến nay : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

Chức vụ hiện nay

UV Hội đồng Quản trị, Giám Đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Sơn Á Đông

6. NGUYỄN TÀI THẢO - Thành viên HĐQT

Họ và tên	NGUYỄN TÀI THẢO
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25/09/1957
Nơi sinh	Xã Ninh Châu, Huyện Ba Vì,TP.Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	020162690, Cấp ngày 13/01/2004, nơi cấp Công an TP.Hồ Chí Minh
Quê quán	Xã Ninh Châu, Huyện Ba Vì, TP.Hà Nội
Địa chỉ thường trú	226 Điện Biên Phủ, Phường 17, Quận Bình Thạnh – TP.HCM
Điện thoại cơ quan	3.9802198 – 3.8552689
Trình độ văn hóa	9/10
Trình độ chuyên môn	Trung cấp hóa dầu
Quá trình công tác	- Năm 1978 đến 1988: Công tác tại ngành dầu khí - Năm 1988 đến 2000: Công tác tại Xí Nghiệp Sơn Á Đông - Năm 2000 - đến nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông
Chức vụ hiện nay	UV Hội đồng Quản trị kiêm Trưởng phòng Phân phối & Vận chuyển

7. TRẦN BỬU TRÍ - Thành viên HĐQT

Họ và tên	TRẦN BỬU TRÍ
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	14/03/1977
Nơi sinh	An Hóa, Huyện Châu Thành,Tỉnh Bến Tre
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	024335180, cấp ngày 25/03/2005, nơi cấp Công an TP.Hồ Chí Minh
Quê quán	Ấp Thới Hòa, Xã Châu Hòa, Huyện Giồng Trôm, Tỉnh Bến Tre
Địa chỉ thường trú	67 Đường 13, KDC An Lạc, Phường Bình Trị Đông B, Quận Bình Tân ; TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại cơ quan	3.9802198 – 3.8552689
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư hóa
Quá trình công tác	- Năm 2000 đến 2001: Công tác kỹ thuật bán hàng tại Công ty

TNHH Long Thành, Đại Trung

- Năm 2001 - đến nay: Công tác tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

Chức vụ hiện nay

UV Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám Đốc kinh doanh Công ty Cổ phần Sơn Á Đông

- Danh sách Ban Kiểm Soát

Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
1. Bà Nguyễn Thị Cần	Trưởng Ban	1948	021319687
2. Ông Trần Bá Kiệt	Kiểm soát viên	1955	022383895
3. Bà Nguyễn Ánh Phi Vân	Kiểm soát viên	1969	022519581

Sơ yếu lý lịch:

1. NGUYỄN THỊ CẦN – Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên **NGUYỄN THỊ CẦN**
Giới tính **Nữ**
Ngày tháng năm sinh **12/12/1948**
Nơi sinh **Vĩnh Phúc**
Quốc tịch **Việt Nam**
Dân tộc **Kinh**
CNMD số **024319687** cấp ngày **15/7/2008** nơi cấp **Công an TpHCM**
Quê quán **Vĩnh Phúc**
Địa chỉ thường trú **143/9G Ung Văn Khiêm P.25 Q.Bình Thạnh TpHCM**
Điện thoại cơ quan
Trình độ văn hóa **10/10**
Trình độ chuyên môn **- Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành tài chính - kế toán**
Quá trình công tác

- Năm 1972-1980: Làm việc tại Vụ tài vụ – Tổng cục Hóa chất Hà Nội
 - Năm 1981-1991: Làm việc tại phòng kế toán Công ty hóa chất cơ bản miền Nam
 - Năm 1991-1996: Làm việc tại phòng Kế toán Công ty hơi kỹ nghệ que hàn
 - Năm 1996-2004: Làm việc tại phòng Kế toán Công ty Sơn chất dẻo
 - Tháng 9/2000 - nay : Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Sơn Á Đông
- Chức vụ hiện nay **Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Sơn Á Đông**

2. TRẦN BÁ KIẾT – Thành viên BKS

Họ và tên	TRẦN BÁ KIẾT
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	09/10/1955
Nơi sinh	TP.Hồ Chí Minh
Quốc tịch	VN
Dân tộc	Kinh
CNMD số	02238.3895
Quê quán	Xã Bình Hàng Tây – Huyện Cao Lãnh – Tỉnh Đồng Tháp
Địa chỉ thường trú	19 Đường Gò Công – Phường 13 – Quận 5
Điện thoại cơ quan	38552689
Trình độ văn hóa	11/12
Trình độ chuyên môn	Quản lý sản xuất
Quá trình công tác	Làm việc tại công ty từ năm 1983 – đến nay
Chức vụ hiện nay	Ủy viên Ban kiểm soát

3. NGUYỄN ÁNH PHÍ VÂN- Thành viên BKS

Họ và tên	NGUYỄN ÁNH PHI VÂN
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	19/05/1969
Nơi sinh	Quận 6,Tp.Hồ Chí Minh
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	022519581
Quê quán	Phường 13,Quận 6,Tp.Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	208/6/4D Bà Hom, phường 13, quận 06, Tp HCM
Điện thoại cơ quan	(08) 3.8552689
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư hóa
Quá trình công tác	- 1995-1997: CNV tại Xí nghiệp Ruthimex 1 TP.HCM - 1997- cho đến nay làm việc tại Công ty Cổ phần Sơn Á Đông
Chức vụ hiện nay	Ủy viên Ban kiểm soát kiêm Trưởng phòng kỹ thuật

- Danh sách Ban Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng Công ty

Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
1.Bà Nguyễn Thị Nhung	Tổng Giám Đốc	1941	020212880

Họ và Tên	Chức vụ	Năm sinh	Số CMND
2.Ông Nguyễn Văn Thái	Phó T.Giám Đốc	1957	021607000
3.Ông Phan Ngọc Thuận	Phó T.Giám Đốc	1956	022075865
4.Ông Trần Bửu Trí	Phó T.Giám Đốc	1977	320894705
5.Ông Cao Trí Đức	Giám Đốc	1960	021691502
6.Ông Lê Đình Quang	Giám Đốc Tài chính kiêm Kế Toán Trưởng	1963	021665083

Sơ yếu lý lịch :

- | | | |
|-------------------------------|-------------------|-----------------------|
| 1. BÀ NGUYỄN THỊ NHUNG | Tổng Giám Đốc | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
| 2. ÔNG PHAN NGỌC THUẬN | Phó Tổng Giám đốc | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
| 3. ÔNG TRẦN BỬU TRÍ | Phó Tổng Giám Đốc | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
| 4. ÔNG CAO TRÍ ĐỨC | Giám Đốc | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
| 5. ÔNG LÊ ĐÌNH QUANG | Giám Đốc | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
| 6. ÔNG NGUYỄN VĂN THÁI | Phó Tổng Giám Đốc | |

Họ và tên	NGUYỄN VĂN THÁI
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25/12/1957
Nơi sinh	Vĩnh long
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
CNMD số	021607000, cấp ngày: 06/01/2004 nơi cấp: Công an TP.Hồ Chí Minh
Quê quán	Vĩnh long
Địa chỉ thường trú	46/31 Âu Dương Lân, P.3, Q.8, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại cơ quan	(08)38552689
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân hóa học
	Năm 1981-1983: Quân nhân
Quá trình công tác	Năm 1983-2000: Công tác Xí nghiệp Sơn Á Đông, Công ty Sơn Chất Dẻo
	Năm 2000 - cho đến nay : Phó tổng Giám đốc Công ty CP Sơn Á Đông.
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty.

- | | | |
|-----------------------------|----------------|-----------------------|
| 4. ÔNG LÊ ĐÌNH QUANG | Kế toán trưởng | Đã nêu ở lý lịch HĐQT |
|-----------------------------|----------------|-----------------------|

- b- Thay đổi Giám đốc điều hành : Không
- c- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Theo quy chế trả lương, thưởng của Công ty và thỏa ước lao động tập thể
- d- Tổng số cán bộ công nhân viên: tính đến thời điểm 31/12/2016 : 192 người
- e- Chính sách đối với người lao động: thực hiện chế độ, chính sách theo quy định Nhà nước, quy định về BHXH, BHYT, hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể.
- f- Thay đổi thành viên HĐQT, Chủ tịch, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng : Không có

VII. Thông tin cổ đông góp vốn và Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT và Ban kiểm soát:

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

- + HĐQT có tổng cộng 7 người. Gồm 1 Chủ tịch ; 1 Phó Chủ tịch và 5 thành viên (có thay đổi so với ngày đầu thành lập 01/09/2000). Tất cả đều hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.
- + Số thành viên HĐQT độc lập không điều hành : 01 người
- Tỷ lệ sở hữu/đại diện sở hữu cổ phần của các thành viên Hội đồng quản trị:

Mệnh giá : 10.000 đồng/CP

Stt	Họ tên thành viên HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu	
		Số lượng	% VDL
1	Bà Nguyễn Thị Nhung	3.235.113	21.06 %
2	Ông Nguyễn Ngọc Tứ	0	0 %
3	Ông Phan Ngọc Thuận	420.000	2.73 %
4	Ông Cao Trí Đức	557.838	3.63 %
5	Ông Lê Đình Quang	1.416.000	9.22 %
6	Ông Nguyễn Tài Thảo	648.172	4.20 %
7	Ông Trần Bửu Trí	1.651.363	10.75 %
Tổng cộng:		7.928.486	51.62 %

- Về sự thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần liên quan đến thành viên HĐQT :

Trong năm 2016 có thay đổi trong tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên HĐQT

Bà Nguyễn Thị Nhung	Đầu năm : 2.021.946 cổ phần	Cuối năm : 3.235.113 cổ phần
Ông Phan Ngọc Thuận	Đầu năm : 262.500 cổ phần	Cuối năm : 420.000 cổ phần
Ông Trần Bửu Trí	Đầu năm : 1.032.102 cổ phần	Cuối năm : 1.651.363 cổ phần
Ông Lê Đình Quang	Đầu năm : 885.000 cổ phần	Cuối năm : 1.461.000 cổ phần
Ông Cao Trí Đức	Đầu năm : 348.649 cổ phần	Cuối năm : 557.838 cổ phần
Ông Nguyễn Tài Thảo	Đầu năm : 405.108 cổ phần	Cuối năm : 648.172 cổ phần

1.2. Ban kiểm soát :

- Ban kiểm soát có 03 người – gồm 01 Trưởng Ban Kiểm soát và 02 thành viên (có thay đổi so với ngày đầu thành lập 01/09/2000). Trưởng Ban Kiểm soát là cổ đông bên ngoài còn các thành viên BKS khác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và đều là thành viên độc lập không điều hành.
- Cơ cấu Ban kiểm soát :

Mệnh giá : 10.000 đồng/CP

Stt	Họ tên thành viên BKS	Cổ phần trực tiếp sở hữu	
		Số lượng	% VDL
1	Bà Nguyễn Thị Cần	170.076	1.06 %
2	Ông Trần Bá Kiệt	3.857	0.05 %
3	Nguyễn Ánh Phi Vân	19.988	0.13 %
Tổng cộng :		118.802	1.24 %

- Về sự thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phần liên quan đến thành viên BKS :

Trong năm 2016 có thay đổi trong tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên BKS

Bà Nguyễn Thị Cần Đầu năm : 101.898 cổ phần Cuối năm : 170.076 cổ phần

Bà Nguyễn Ánh Phi Vân Đầu năm : 12.493 cổ phần Cuối năm : 19.988 cổ phần

Ông Trần Bá Kiệt Đầu năm : 4.411 cổ phần Cuối năm : 3.857 cổ phần

- Hoạt động của HĐQT/thành viên HĐQT độc lập không điều hành : Hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Sơn Á Đông
- Hoạt động của Ban kiểm soát: hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Sơn Á Đông
- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho Chủ tịch, thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016 :

Stt	Chức danh	Số người	Số tiền thù lao (đ/người/tháng)	Tổng số tiền cả năm (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	14.000.000	168.000.000
2	Phó Chủ tịch HĐQT	1	11.000.000	132.000.000
3	Thành viên HĐQT	5	9.500.000	570.000.000
4	Trưởng BKS	1	7.500.000	90.000.000
5	Thành viên BKS	2	5.500.000	132.000.000
Tổng cộng				1.092.000.000

- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 8/10 người.
- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên : Không có

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn:

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước:

- a. Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước : Không có
- b. Thông tin chi tiết về các cổ đông lớn :

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/CP

Stt	Tên cổ đông	Số CMND	Địa chỉ liên lạc	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	% trên VDL
1	Bà Nguyễn Thị Nhung	020212880	Y7 Hồng Lĩnh, Cư Xá Bắc Hải , Phường 15, Quận 10-TP.HCM	3.235.113	21.06
2	Ông Trần Bửu Trí	320894705	67 Đường 13, KDC An Lạc, P. Bình Trị Đông B, Q.Bình Tân ; TP.HCM	1.651.363	10.75
3	Ông Lê Đình Quang	021665083	48 Nguyễn Trọng Trí, P.An Lạc A, Q.Bình Tân , TP.HCM	1.461.000	9.22
Tổng cộng				6.347.476	41.03

2.2. Cổ đông/ thành viên góp vốn nước ngoài : Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo);
- HĐQT, BKS, Ban TGD
- Lưu



Nguyễn Thị Nhung